



TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI SÀI GÒN

P10.4 Tầng 10, Tòa nhà REE TOWER, Số 9 Đoàn Văn Bơ P. Xóm
Chiều, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.

ĐT: (028) 3826 1627 Fax: (028) 3940 4300



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2025

TPHCM, ngày 31 tháng 03 năm 2026



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI SÀI GÒN.
- Tên tiếng Anh: SAIGONMARITIME JOINT STOCK CO.LTD
- Địa chỉ: P10.4 Tầng 10 Tòa nhà REE TOWER, số 9 Đoàn Văn Bơ P. Xóm Chiếu, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 0302590764 cấp lần thứ 18 ngày 28 tháng 05 năm 2025 do Sở tài chính TP. Hồ Chí Minh cấp.
- Mã chứng khoán: SHC
- Năm báo cáo: năm 2025
- Vốn điều lệ: 43.095.500.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 43.095.500.000 đồng
- Số điện thoại: (84.0283)-8261627
- Website: www.saigonmaritime.vn
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - Thành lập theo quyết định số 538/2002/QĐ – BGTVT ngày 01/3/2002 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty Hàng hải Sài Gòn, trực thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thành Công ty Cổ Phần Hàng Hải Sài Gòn.
 - Niêm yết:
 - Năm 2006: Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM ngày 11/07/2006 theo QĐ số 56/UBCK.
 - Năm 2009: Cổ phiếu của Công ty được chuyển niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 21/05/2009 theo QĐ số 201/QĐ-TTGDHN của Trung tâm giao dịch Hà Nội.
 - Năm 2013: Cổ Phiếu của Công ty bị hủy niêm yết ngày 21/05/2013 do lỗi quá vốn điều lệ
 - Năm 2017: Cổ Phiếu của Công ty bắt đầu được giao dịch tại Sàn UPCOM vào ngày 13/10/2017
 - Các sự kiện khác:
 - Năm 2006: niêm yết lần đầu 14 tỷ tại SGDCK TPHCM;
 - Năm 2011: vốn điều lệ của Công ty là 37.095.500.000đ;
 - Năm 2012: vốn điều lệ của Công ty là 43.095.500.000đ;

2. Nghành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
 - Cung ứng dịch vụ hàng hải, môi giới hàng hải, đại lý tàu biển, đại lý container;
 - Đại lý giao nhận hàng hóa bằng đường biển, hàng không, đường bộ.

- Vận tải đa phương thức (đường biển, đường sông, đường bộ);
- Kinh doanh kho bãi;
- Địa bàn kinh doanh: trong nước và quốc tế

3. Thông tin về mô hình quản trị:

Công ty chỉ đầu tư vào công ty con là Công Ty TNHH Vạn Phú. Hiện tại công ty này đang làm thủ tục giải thể.

Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán báo sổ:

- Chi nhánh Hải Phòng: đang làm thủ tục giải thể.
- VPĐD tại Cần Thơ: Số 2, KV Phú Thắng, Phường Hưng Phú, TP Cần Thơ.
- VPĐD tại An Giang: Quốc lộ 91, tổ 15, khóm Đông Thịnh B, Phường Mỹ Thới, tỉnh An Giang.

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty :
 - Phát triển tuyến Cái Mép, tuyến Cà Mau, tuyến Bến Tre và tuyến Tây Ninh.
 - Đầu tư thêm sà lan chạy tuyến Cái Mép.
 - Đầu tư bất động sản nhà kho, nhà xưởng hoặc văn phòng cho thuê.
 - Phát triển dịch vụ giao nhận quốc tế hơn nữa.
 - Chú trọng vào đội ngũ sale nhằm tăng doanh thu tuyến nội địa và tuyến Miền tây
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - Duy trì và phát triển dịch vụ chất lượng cao đảm bảo các yêu cầu khắt khe của khách hàng đáp ứng tình hình kinh doanh hiện tại.
 - Mở rộng đầu tư để phát triển tuyến Cái Mép.
 - Hoạch định và quản trị tuyến Miền Tây duy trì ngành nghề kinh doanh chính.
- Các rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2025, cùng với cả nước bước vào kỷ nguyên vươn mình, Công Ty CP Hàng Hải Sài Gòn cũng đã phát triển mạnh mẽ, đổi mới sáng tạo và gặt hái được nhiều thành công hơn trước. Từ ngày 28 tháng 05 năm 2025 Công ty đã chuyển văn phòng chính về thuê tại địa chỉ Phòng 10.4 Tòa nhà REE TOWER, số 9 Đoàn Văn Bơ, Phường Xóm Chiếu, TP Hồ Chí Minh.

Năm qua bên cạnh những thành tựu đạt được, Công ty cũng gặp phải không ít những khó khăn như: Luật giao thông đường bộ ngày càng nghiêm ngặt, tài xế xe Container nản lòng ảnh hưởng đến tâm lý người lao động do mức phạt nguội quá lớn. Vì vậy nhiều tài xế bỏ nghề, thị trường thiếu tài xế xe nằm bãi. Khi khan hiếm tài xế thì Công ty rất khó tuyển tài xế vì vậy ảnh hưởng đến rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các đội xe.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

Trải qua một năm đầy khó khăn bởi những tác động chung của ngành vận tải, tuy nhiên với sự đồng lòng gắn bó của CBCNV và sự quản lý sát sao của Ban Lãnh Đạo, kết quả kinh doanh toàn công ty có thể nói là khả quan hơn năm trước. Cụ thể như sau:

Về doanh thu tăng 20% so với năm trước đạt 104 tỷ bằng 112% so với kế hoạch năm 2025. Lợi nhuận trước thuế đạt 10,4 tỷ bằng 156% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế 8,2 tỷ và bằng 169% so với cùng kỳ năm 2024.

1. Phòng Khai thác tàu

- Tuyến Miền Tây

Doanh thu năm 2025 đạt 43 tỷ bằng 103% so với kế hoạch, lợi nhuận 1,4 tỷ đạt 290% kế hoạch. Tuyến này lỗ liên tục 10 năm gần đây, đây là năm khởi sắc của tuyến này. Hàng hóa cũng đều đặn, giá nhiên liệu bình ổn dần đã mang lại lợi nhuận cho Phòng. Thực tế lợi nhuận từ hoạt động của Phòng mang lại do đội Sà Lan chạy full hàng, nhiều chuyến, đội sà lan đã hết khấu hao, chi phí sửa chữa thấp, do vậy đội Sà Lan hoạt động rất hiệu quả.

Đội xe còn gặp nhiều khó khăn từ chi phí sửa chữa lớn đến quy định về đăng kiểm ngày càng khó. Luật giao thông đường bộ theo nghị định 168 ảnh hưởng rất nhiều đến doanh nghiệp vận tải bởi lẽ số tiền phạt do vi phạm giao thông quá lớn dẫn đến tài xế nản lòng. Thực sự mấy tháng cuối năm Phòng không thể tuyển được tài xế, 2-3 xe luôn nằm bãi. Hoạt động kinh doanh của đội xe thực sự còn lỗ nhưng vì nó là hoạt động chính của Công ty, nó tạo công ăn việc làm cho người lao động, nó giữ chân khách hàng và quan trọng hơn nữa là nó tạo nên những giá trị vô hình cho thương hiệu vận chuyển của SHC.

- Tuyến Miền Đông

Hoạt động kinh doanh tuyến Miền Đông doanh thu: 23.4 tỷ đạt 104% kế hoạch, lợi nhuận đạt 5 tỷ bằng 187% kế hoạch.

Năm 2025 tuyến Miền Đông hoạt động tốt, doanh thu và lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch. Các sà lan hoạt động hết công suất, quay vòng nhanh, tăng năng suất và hiệu quả. Sở dĩ tuyến này năm nay hoạt động tốt là do lượng hàng hóa nhiều, hơn nữa công ty đưa ra chính sách lương thưởng khuyến khích người lao động làm việc hăng say quay vòng chuyển rất nhanh mang lại doanh thu và lợi nhuận tốt cho tuyến. Đây là tuyến luôn luôn mang lại 50% lợi nhuận cho toàn Công Ty.

2. Phòng Khai thác container:

Những năm gần đây tuyến nội địa thực sự khó khăn với phòng khai thác container. Tuy vậy Phòng đã rất cố gắng nỗ lực để đạt được kết quả trong năm 2025 như sau:

Doanh thu đạt 19.9 tỷ đạt 117% so với kế hoạch, lợi nhuận đạt 857 triệu bằng 114% so với kế hoạch.

Tuyến vận chuyển nội địa Nam – Bắc luôn khó khăn bởi điều kiện, vị thế của SHC không thể cạnh tranh được với các Hãng tàu. Phòng luôn trần trở bởi lượng khách hàng không tăng do họ luôn tìm kiếm ký hợp đồng trực tiếp với các Hãng tàu để được hưởng nhiều ưu đãi. Hãng tàu luôn luôn hạ giá và dành nhiều lợi thế để lôi kéo khách. Do vậy lãnh đạo phòng cũng như công ty luôn lo lắng về sự giảm sút khách hàng cũng như việc phát triển thêm khách hàng mới đối với tuyến này cũng rất khó khăn.

Việc cạnh tranh với các Hãng tàu lớn thực sự rất khó vì họ có nhiều lợi thế về giá cước tàu cũng như cầu bến, lưu cont, lưu bãi

Phòng Khai thác cont vẫn tiếp tục duy trì phục vụ tốt nhất có thể các khách hàng cũ và nỗ lực tìm kiếm phát triển thêm khách hàng mới để tăng doanh thu.

3. Phòng Kho vận giao nhận:

Năm 2025 Phòng Giao Nhận đạt doanh thu 12.7 tỷ đạt 135% kế hoạch, lợi nhuận đạt 1 tỷ 35 triệu bằng 121% kế hoạch. Năm nay Phòng giao nhận đạt kế hoạch cả về doanh

thu lãi lợi nhuận. . Đặc biệt khách hàng SUNHOUSE doanh thu chiếm 45% DT của phòng. Năm 2025 doanh thu giao nhận từ SUNHOUSE tăng 20% so với cùng kỳ năm trước, do vậy đóng góp một phần không nhỏ cho lợi nhuận của phòng. Mạng giao nhận Spare part: nhờ mối quan hệ rất tốt với các công ty vận tải biển kết hợp với uy tín của SHC trong mạng giao nhận quốc tế cũng như trong nước, năm nay phòng giao nhận đã mang lại khoản lợi nhuận đáng kể cho công ty. Mạng dịch vụ giao nhận quốc tế của phòng luôn được khách hàng đánh giá rất cao về chất lượng dịch vụ, nhanh chóng kịp thời giao hàng đúng cam kết, giá cả phải chăng, nhờ vậy mà ngày càng tạo được uy tín cho các khách hàng tiềm năng cũng như tạo được mối quan hệ rất tốt với các công ty vận tải biển. Dù lợi nhuận từng lỗ không nhiều vì sự cạnh tranh gay gắt, chỉ từ 3->5% trên doanh thu nhưng năm nay Phòng Giao Nhận đã phát triển thêm rất nhiều khách hàng nhờ nỗ lực, lợi nhuận tăng 132% so với năm 2024. Ban Tổng Giám Đốc luôn đánh giá cao và ghi nhận những nỗ lực phấn đấu và sự nhiệt tình, tận tâm trong công việc của cán bộ phòng giao nhận.

4. Phòng Đại lý tàu biển:

Năm 2025 thị trường bất động sản có dấu hiệu phục hồi, đầu tư công tăng dẫn đến ngành thép bắt đầu có xu hướng đi lên. Lượng tàu thép nhập về tăng mạnh, Phòng Đại Lý không những hoàn thành kế hoạch mà còn vượt xa, cụ thể như sau.

Về lượt tàu: năm 2025 phòng đại lý đón nhận 125 lượt tàu tăng 150% so với kế hoạch và cùng kỳ năm trước (83 tàu).

Về doanh thu đạt: 3 tỷ bằng 136% kế hoạch và bằng 153% so với năm 2024.

Về lợi nhuận đạt: 1.1 tỷ bằng 166% kế hoạch và bằng 550% so với năm 2024.

Với lợi thế tên tuổi và uy tín của đại lý SMC nhiều năm qua, Phòng đại lý đã tiếp cận được nhiều chủ hàng tạo mối quan hệ và giành được thị phần về cho Công ty.

Công ty luôn ghi nhận những lợi ích mà Phòng Đại Lý mang lại cho Công ty cũng như đã đóng góp nguồn vốn lưu động đáng kể từ nguồn tiền thu chi trả hộ hãng tàu. Nhờ vậy thuận lợi cho việc sử dụng nguồn vốn được linh hoạt và mang lại doanh thu tài chính cho công ty.

III. Tổ chức và nhân sự

Danh sách ban điều hành

Về nhân sự năm 2025 như sau:

	Chức vụ	Họ tên	Số CP
–	Tổng giám đốc:	Nguyễn Thị Vân Anh	486.300
–	Phó Tổng Giám đốc:	Nguyễn Xuân Cường	
–	Phó TGD kiêm TP ĐL tàu biển:	Nguyễn Đình Hiệu	482.190
–	Kế toán trưởng:	Đoàn Thị Hào	
–	TP K.Thác tàu kiêm TP GN:	Nguyễn Thành Sỹ	
–	Trưởng phòng Khai thác cont:	Nguyễn Mạnh Đông	
–	Trưởng phòng Kỹ thuật:	Nguyễn Tiên Dũng;	
–	Trưởng Phòng Tổ chức kế toán	Lê Thị Thu Nga	
–	Trưởng VPDD tại CT:	Thái Thị Dương	
–	Trưởng VPDD tại AG:	Phạm Hoàng Phúc	

IV. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án:

Năm 2025 Công ty đã thực hiện ký hợp đồng đóng mới Sà Lan 250 teus, tổng giá trị sà lan ước tính 33 tỷ. Hiện sà lan đã hoàn thành 90 phần trăm. Dự kiến tháng 4 năm 2026 đưa vào hoạt động tuyến Cái Mép.

V. Tình hình tài chính.

1. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2025

Đơn vị tính: VND

TT	CHỈ TIÊU	Năm nay 2025	Năm trước 2024
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	104.125.145.913	86.084.251.722
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	104.125.145.913	86.084.251.722
4.	Giá vốn hàng bán	90.482.996.911	76.757.044.284
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	13.642.149.002	9.327.207.438
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	2.480.504.794	1.607.945.733
7.	Chi phí tài chính	633.351.655	32.479.151
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	-	-
8.	Chi phí bán hàng	-	-
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.120.931.686	4.758.455.422
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	10.368.370.455	6.144.218.598
11.	Thu nhập khác	78.355.474	18.215.002
12.	Chi phí khác	24.369.403	8.914.575
13.	Lợi nhuận khác	53.986.071	9.300.427
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.422.356.526	6.153.519.025
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.132.579.913	1.260.816.602
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8.289.776.613	4.892.702.423
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.924	1.090

2. Các chỉ tiêu tài chính

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	103.411	93.800	Tăng 10%
Doanh thu thuần	104.125	86.084	Tăng 20%
Lợi nhuận từ HĐKD	10.368	6.144	Tăng 68%
Lợi nhuận khác	53	9	Tăng 588%

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	% tăng/giảm
Lợi nhuận trước thuế	10.422	6.153	Tăng 69%
Lợi nhuận sau thuế	8.289	4.892	Tăng 69%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2025	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn TSNH/Nợ ngắn hạn	Lần	4.29	4.48
- Hệ số thanh toán nhanh (TSNH – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	4.29	4.48
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0.16	0.13
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0.19	0.16
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	100%	91%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	8%	5%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	9.5%	6%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	8%	5%
- Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	10%	5.5%

Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2025:

Giá trị sổ sách	Số đầu năm	Số cuối năm
- Tài sản tài chính:	93.800.087.302	103.411.647.659
- Nợ phải trả tài chính:	13.082.173.573	16.754.440.414

3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...): chỉ có 01 loại cổ phiếu phổ thông với số lượng: 4.309.550 cổ phiếu phổ thông lưu hành mệnh giá: 10.000đ/cp;
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): không có;

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): không có;
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: 5%
- Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông: 8.289.776.613 đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 1.924 đồng/cp.

4. Chính sách liên quan đến người lao động

Tổng số người lao động: 52 người, mức lương bình quân của người lao động là 14.8 triệu đồng/ tháng

VI. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2025	Thực hiện 2024	%Tăng/ giảm
1	Doanh thu thuần	Đồng	104.125.145.913	86.084.251.722	+20%
2	Tổng chi phí	Đồng	93.702.789.387	79.930.732.697	+17%
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	10.422.356.526	6.153.519.025	+69%
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	8.289.776.613	4.892.702.423	+69%
5	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	70%	63%	+7%
6	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	30%	37%	-7%
7	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	16%	13%	+3%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	8%	5%	+3%
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	8%	6%	+2%
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	9.5%	7%	+2.5%



2. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- Phát triển tuyến giao nhận hàng spare-part quốc tế.
- Đưa ra chính sách lương thưởng hợp lý khuyến khích đội Sà Lan Cái Mép chủ động xin hàng, tăng số chuyến nhằm mang lại doanh thu tối đa.
- Khoán định mức chi phí dầu, chi phí đi đường, chi phí làm hàng cho từng đội xe, đội sà lan tương ứng với từng tuyến cho phù hợp với tình hình kinh doanh nhằm quán triệt chi phí, giảm tối đa chi phí để tăng lợi nhuận.

- Cân đối nguồn tài chính và vốn lưu động, đầu tư hợp tác kinh doanh trong lĩnh vực tài chính ngân hàng nhằm tăng doanh thu tài chính cho công ty.
- củng cố, nâng cao năng lực quản lý tàu, tăng cường công tác giám sát kỹ thuật, có kế hoạch sửa chữa và bảo dưỡng hợp lý nhằm hạn chế thời gian dừng tàu vì yếu tố kỹ thuật. Đảm bảo tổ chức sửa chữa định kỳ các tàu trong thời gian và ngân sách phê duyệt, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu khai thác. Quản lý chặt chẽ chi phí sửa chữa, hoàn thiện và rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật, đặc biệt là các định mức về tiêu thụ nhiên liệu, vật tư, chi phí sửa chữa nhằm tăng cường tiết kiệm, giảm chi phí tối đa.
- Nỗ lực nâng cao công tác quản trị, đặc biệt quản lý chi phí thông qua việc tối ưu hóa cơ cấu tổ chức, mô hình quản lý, cắt giảm chi phí không cấp bách, đàm phán giãn thời gian thanh toán, giảm giá với các hợp đồng hàng hóa dịch vụ đã ký kết.
- Thực hiện xây dựng văn hóa doanh nghiệp của SHC phù hợp với thị trường và ngành nghề theo phương châm hành động “Đoàn kết – Kỷ cương – Sáng tạo – Hiệu quả”

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2025
Vốn điều lệ	Đồng	43.095.500.000
Tổng doanh thu	Đồng	113.500.000.000
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	10.468.000.000
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	8.374.400.000
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế / Doanh thu	%	7.3
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	%	19
Tỷ lệ cổ tức / Vốn điều lệ	%	5

Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026:

- Quý I: Doanh số 20.7 tỷ đồng Lợi nhuận trước thuế: 1.1 tỷ
- Quý II: Doanh số 30.8 tỷ đồng Lợi nhuận trước thuế: 3.4 tỷ
- Quý III: Doanh số 31.4 tỷ đồng Lợi nhuận trước thuế: 3.1 tỷ
- Quý IV: Doanh số 30.6 tỷ đồng Lợi nhuận trước thuế: 2.8 tỷ

- Đánh giá của Hội Đồng Quản Trị về hoạt động của Công ty

Năm qua Cty đã gặt hái được nhiều thành công: về doanh thu tăng 20% so với năm trước đạt 104 tỷ bằng 112% so với kế hoạch năm 2025. Lợi nhuận trước thuế đạt 10,4 tỷ bằng 156% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế 8,2 tỷ và bằng 169% so với cùng kỳ năm 2024.

Ý kiến của Hội đồng quản trị: Công ty hoạt động với quy mô còn nhỏ, cần phát triển thêm các mảng kinh doanh mới, đầu tư kinh doanh, phát triển tuyến Miền Đông, bổ sung đội ngũ sale dành thị phần cũng như tăng doanh thu tối đa cho công ty.

VII. Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C (đăng tải trên website: saigonmaritime.vn)

VIII. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C
- Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hàng hải Sài Gòn tại thời điểm ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Các nhận xét đặc biệt: không có.

2. Kiểm toán nội bộ

Không có

IX. Các công ty có liên quan

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức: không có;
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức: không có
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: không có
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan: - Công ty con – Công ty TNHH Vạn Phú, trong năm không phát sinh nghiệp vụ, đang làm thủ tục giải thể.

X. Tổ chức và nhân sự:

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:

- + HĐQT: gồm có 05 thành viên, 01 Chủ tịch HĐQT và 04 TV. HĐQT;
- + BKS: gồm có 01 thành viên;
- + BGĐ: gồm 03 thành viên, 01 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc.
- + Ban quản lý: 7 thành viên gồm Kế toán trưởng, Trưởng phòng, Trưởng Văn phòng Đại diện.

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

<u>Họ và tên</u>	<u>chức vụ</u>	<u>năm sinh</u>	<u>Trình độ chuyên môn chức vụ khác</u>
Ông Nguyễn Xuân Phú	CT	1971	Cử nhân KT CT tập đoàn Sunhouse
Bà Nguyễn Thị Vân Anh	TV	1975	Th.Sĩ Kinh Tế TGD CTy
Ông Nguyễn Minh Thắng	TV	1975	Cử nhân KT GD Sunhouse Miền Nam
Ông Nguyễn Thị Hằng	TV	1986	Phòng Đầu tư Tổng Cty HH VN
Ông Nguyễn Đình Hiệu	TV	1970	Cử nhân KT P.TGD - TP,Đại lý tàu

BAN KIỂM SOÁT:

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ khác
Bà: Lê Thị Thu Nga	TB	1980	Cử nhân kinh tế	TP tổ chức

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Bà. Nguyễn Thị Vân Anh TGD		1975	Th.Sĩ kinh tế	26/05/2012
Ông. Nguyễn Xuân Cường PTGD		1969	Cử nhân kinh tế	14/04/2013
Ông. Nguyễn Đình Hiệu PTGD		1970	Cử nhân kinh tế	01/10/2018

3. Thay đổi TV Hội Đồng Quản Trị trong năm: không

4. **Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban Kiểm soát**

	Tiền lương	Thưởng	Thù lao	Cộng thu nhập
Năm nay				
Ông Nguyễn Xuân Phú - Chủ tịch Hội đồng quản trị	-	-	60.000.000	60.000.000
Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	442.545.833	175.450.000	36.000.000	653.995.833
Ông Nguyễn Minh Thắng - Thành viên Hội đồng quản trị	-	-	36.000.000	36.000.000
Ông Nguyễn Đình Hiệu - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	345.074.792	50.500.000	36.000.000	431.574.792
Bà Nguyễn Thị Hằng - Thành viên Hội đồng quản trị (*)	-	-	36.000.000	36.000.000
Ông Nguyễn Xuân Cường - Phó Tổng Giám đốc	413.810.833	133.650.000	-	547.460.833
Bà Lê Thị Thu Nga - Trưởng Ban Kiểm soát	343.960.833	102.100.000	24.000.000	470.060.833
Cộng	1.545.392.291	461.700.000	228.000.000	2.235.092.291

Năm trước

Ông Nguyễn Xuân Phú - Chủ tịch Hội đồng quản trị	-	-	60.000.000	60.000.000
Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	395.428.229	147.566.000	36.000.000	578.994.229
Ông Nguyễn Minh Thắng - Thành viên Hội đồng quản trị	-	-	36.000.000	36.000.000
Ông Nguyễn Đình Hiệu - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	248.145.833	45.095.000	36.000.000	329.240.833
Bà Nguyễn Thị Hằng - Thành viên Hội đồng quản trị (*)	-	-	36.000.000	36.000.000

	Tiền lương	Thưởng	Thù lao	Cộng thu nhập
Ông Nguyễn Xuân Cường - Phó Tổng Giám đốc	337.905.521	93.690.000	-	431.595.521
Bà Lê Thị Thu Nga - Trưởng Ban Kiểm soát	286.901.958	71.342.500	24.000.000	382.244.458
Cộng	1.268.381.541	264.003.500	321.690.000	1.854.075.041

(*) Thù lao của Bà Nguyễn Thị Hằng – Thành viên Hội đồng quản trị được chuyển về tài khoản của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.

+ Các quyền lợi khác: không có quyền lợi đặc biệt nào.

5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng tính đến 31/12/2025 có: 52 CB – CNV;
- Chính sách: tham gia BHXH, BHYT, BHTN: 52 CB-CNV;
- Năm 2025 tình hình hoạt động kinh doanh của công ty khả quan. Các chế độ cho CBCNV như du lịch, thưởng các ngày lễ Tết vẫn áp dụng như mọi năm.
- HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc vẫn áp dụng mức trích thưởng hoàn thành kế hoạch như các năm trước.

6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:

Do tình hình thực tế, quy mô công ty nhỏ gọn nên Ban Kiểm Soát chỉ còn 1 thành viên kiêm trưởng ban.

XI. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát:

- + Hội đồng quản trị: HĐQT có 05 thành viên, trong đó 03 thành viên độc lập không tham gia điều hành, có 02 thành viên tham gia điều hành Công ty chức danh TGD và PTGD
- + Ban kiểm soát: BKS có 01 thành viên, trực tiếp tham gia điều hành tại Công ty
- + HĐQT họp định kỳ theo quý;
- + Thù lao của CT HĐQT: 5.000.000đ/tháng
- + Thành viên HĐQT tham gia điều hành phụ cấp 3.000.000đ/tháng;
- + Thành viên BKS tham gia điều hành phụ cấp 2.000.000đ/tháng;
- + Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT/Hội đồng thành viên (ví dụ tiểu ban lương thưởng, tiểu ban đầu tư và tiểu ban nhân sự...): không có hoạt động này;
- + Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: Phối hợp của HĐQT với BGD được chỉ đạo thường xuyên hơn trong công tác điều hành hoạt động của Công ty. Ban Tổng Giám Đốc chủ động đề xuất các phương án trình HĐQT phê duyệt.
- + Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT (so với thời điểm lập BCTC năm trước): không.
- + Kể từ năm 2021 thù lao các Thành Viên HĐQT và Ban Kiểm Soát tăng 1 triệu đồng/người/tháng. Thù lao CT HĐQT giữ nguyên mức cũ.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông vốn Nhà nước năm 2025

Số TT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Loại cổ phần	Số cổ phần	Tỷ lệ CP/VĐL	Ghi chú
1	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	Số 1 Đào Duy Anh, P.Phương Mai, Q.Đống Đa, Hà Nội	Cổ phần phổ thông	437.400	10,14%	

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn năm 2025:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Loại cổ phần	Số cổ phần	Tỷ lệ CP/VĐL	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐẠI THẮNG	139/2 Nguyễn Thái Học, Ba Đình, Hà Nội	phổ thông	654.950	15,19%	
2	NGUYỄN MINH THẮNG	2D2,12 Lô R1-1 Sky Garden, Phường Tân Phong, Q7 HCM	phổ thông	636.280	14,76%	
3	NGUYỄN XUÂN PHÚ	Tầng 12 tòa nhà Vinaconex 9 Đường Phạm Hùng, Hà Nội	phổ thông	600.000	13,92%	
4	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	2D2,12 Lô R1-1 Sky Garden, Phường Tân Phong, Q7 HCM	phổ thông	486.300	11,28%	
5	TCTY HÀNG HẢI VN	Số 1 Đào Duy Anh, Q. Đống Đa, Hà Nội	phổ thông	437.400	10,14%	
6	NGUYỄN ĐÌNH HIỆU	39B Bến Vân Đồn, Tòa nhà Tresor, Phòng 14.11, P13, Q4, HCM	phổ thông	482.190	11,19%	

2.2. Cổ đông sáng lập

Số TT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Loại cổ phần	Số cổ phần	Tỷ lệ CP/VĐL	Ghi chú
-------	-------------	------------------	--------------	------------	--------------	---------

1	Bạch Thái Dũng	75 Bà huyện Thanh Quan, P.6, Q.3, TPHCM	Phổ thông	19.104	0,5%
2	TCTY Hàng Hải Việt Nam	Số 1 Đào Duy Anh, Q. Đống Đa, Hà Nội	Phổ thông	437.400	10,14%
3	Lưu Tiến Ái	23 Đặng Tất, P.Tân Định, Q.1, TPHCM	Phổ thông	0	
4	Lý Bách Chấn	22/4A5 Phạm Văn Chiêu, P.16, Q.GV, TPHCM	Phổ thông	30	
5	Nguyễn Thị Bích Hồng	219/20 Phạm Ngũ Lão, Q.1, TPHCM	Phổ thông	0	
6	Phan Thanh Phong	30/27N Thống Nhất, P.10, GV, TPHCM	Phổ thông	0	
7	Và 145 cổ đông khác		Phổ thông	Năm 2006	

2.3. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

- Không có.

Trên đây là toàn văn Báo cáo thường niên năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Hàng Hải Sài Gòn, được công bố đến Quý cổ đông và các bên liên quan theo quy định.

TP Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2026

Nơi nhận:

- UBCK NN (để b/c)
- SGD CK HN
- Lưu: TCKT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Vân Anh